

DANH SÁCH ĐIỂM DANH SINH VIÊN

Lớp học: 021100202724 - 20C1-QTD1

Đợt: 1

Môn học phần: 0211002027 - Tiếng Anh 1

Năm học: 2022-2023

Ngành: Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ

Bậc đại học

Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ

Loại điểm

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp học	Nhóm							
1	20004541	Nguyễn Trường	An	20C1-QTD1								
2	20003113	Tạ Phúc	An	20C1-QTD1								
3	20006658	Tăng Ngọc	Anh	20C1-QTD1								
4	20004277	Nguyễn Thị Bé	Ba	20C1-QTD1								
5	20005322	Trương Thị Mỹ	Châu	20C1-QTD1								
6	20003749	Dương Quốc	Đạt	20C1-QTD1								
7	20004648	Trần Thị Thúy	Diễm	20C1-QTD1								
8	20004746	Đặng Đình	Dinh	20C1-QTD1								
9	20004742	Đồng Trần Quốc	Dũng	20C1-QTD1								
10	20005202	Đàm Văn	Duy	20C1-QTD1								
11	20001118	Nguyễn Hoàng	Duy	20C1-QTD1								
12	20006682	Nguyễn Mạnh	Duy	20C1-QTD1								
13	20005128	Nguyễn Chí	Hải	20C1-QTD1								
14	20005728	Trần Văn Long	Hải	20C1-QTD1								
15	20001085	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	20C1-QTD1								
16	20003748	Trần Thị Thúy	Hằng	20C1-QTD1								
17	20006752	Trần Văn	Hiệp	20C1-QTD1								
18	20000666	Đặng Hồng	Hoan	20C1-QTD1								
19	20006663	Võ Văn	Huy	20C1-QTD1								
20	20004283	Vũ Quốc	Huy	20C1-QTD1								
21	20006755	Trần Quang	Khải	20C1-QTD1								
22	20003935	Phan Ngọc Thiên	Kim	20C1-QTD1								
23	20007955	Nguyễn Thanh	Luân	20C1-QTD1								
24	20002596	Ngô Thị Ngọc	Mai	20C1-QTD1								
25	20003775	Phạm Thị	Mến	20C1-QTD1								
26	20004711	Nguyễn Thị Trà	My	20C1-QTD1								
27	20005341	Trần Thị My	My	20C1-QTD1								
28	20003908	Lương Võ Kim	Ngân	20C1-QTD1								
29	20003103	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	20C1-QTD1								
30	20004838	Lê Hiếu	Nhân	20C1-QTD1								
31	20000053	Lê Ngọc Yến	Nhi	20C1-QTD1								
32	20003934	Nguyễn Thị Mẫn	Nhi	20C1-QTD1								
33	20003290	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	20C1-QTD1								
34	20000663	Phạm Đặng Huỳnh	Như	20C1-QTD1								
35	20003976	Phạm Thị Hồng	Nhung	20C1-QTD1								
36	20005249	Huỳnh Tấn	Phát	20C1-QTD1								
37	20004763	Phạm Huỳnh	Phát	20C1-QTD1								
38	20002493	Võ Thiện	Phát	20C1-QTD1								
39	20002800	Nguyễn Kim	Phụng	20C1-QTD1								
40	20005448	Huỳnh Hữu	Phước	20C1-QTD1								

41	20003904	Đinh Thị Kim	Phượng	20C1-QTD1								
42	20003885	Nguyễn Tấn	Tài	20C1-QTD1								
43	20002864	Nguyễn Mai Thanh	Thảo	20C1-QTD1								
44	20006765	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20C1-QTD1								
45	20005586	Hà Minh	Thống	20C1-QTD1								
46	20005428	Trần Ngọc	Thư	20C1-QTD1								
47	20002936	Nguyễn Minh	Toản	20C1-QTD1								
48	20005759	Nguyễn Thùy	Trang	20C1-QTD1								
49	20005172	Trần Cao	Trí	20C1-QTD1								
50	20005392	Tạ Thị Mai	Trinh	20C1-QTD1								
51	20004100	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	20C1-QTD1								
52	20005135	Vũ Thị Cẩm	Tú	20C1-QTD1								
53	20005076	Lê Thiện	Tuấn	20C1-QTD1								
54	20005718	Trần Quốc	Tuấn	20C1-QTD1								
55	20003937	Nguyễn Quốc	Tùng	20C1-QTD1								
56	20005054	Đào Văn	Vĩ	20C1-QTD1								
57	20005178	Huỳnh Quang	Vinh	20C1-QTD1								
58	20005037	Nguyễn Thanh	Ý	20C1-QTD1								
59	20004897	Y- Yô Sia Buôn	Yă	20C1-QTD1								
60	20004605	Nguyễn Thị Phượng	Yến	20C1-QTD1								

HK1 (2021 - 2022)

Năm học: 2021-2022

ào tạo: Cao đẳng

Đào tạo: Chính quy 2.5 năm

[illegible]

Trưởng khoa